

công tác chỉ huy, quản lý, huấn luyện theo chức trách của người sĩ quan phụ trách phân đội.

5. Cần chú ý phát huy kết quả của các lớp đào tạo sĩ quan dự bị trong trường nhằm đẩy mạnh hơn nữa việc xây dựng, rèn luyện nếp sống quân sự trong các trường, làm cho học sinh toàn trường quen dần với nếp sống quân sự, tạo cơ sở tốt cho việc đào tạo sĩ quan dự bị.

Hà Nội, ngày 21 tháng 1 năm 1980

K.T. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

Thứ trưởng

Thiếu tướng VŨ XUÂN CHIỀM

K.T. Bộ trưởng Bộ Đại học và
trung học chuyên nghiệp

Thứ trưởng

HOÀNG XUÂN TÙY

BỘ NGOẠI GIAO

**QUYẾT ĐỊNH số 88 - QĐ ngày
21-2-1980 về việc sửa đổi một số
điều trong bản Quy định về
hoạt động thông tin báo chí của
các cơ quan đại diện nước
ngoài tại Cộng hòa xã hội chủ
nghĩa Việt Nam, ban hành kèm
theo quyết định số 1-VPNG
ngày 8-1-1975⁽¹⁾.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Luật số 100-SL/L.002 ngày 20-5-1957
quy định chế độ báo chí;

Căn cứ nghị định số 298-TTg ngày 9-7-1957
quy định chi tiết thi hành Luật 100-SL/L.002
ngày 20-5-1957 về chế độ báo chí;

Căn cứ chỉ thị số 67-TTg ngày 10-6-1965
của Thủ tướng Chính phủ về một số vấn đề có
liên quan đến hoạt động của cơ quan đại diện
nước ngoài đặt tại Việt Nam;

Căn cứ nghị định số 157-CP ngày 9-10-1961
quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ
máy Bộ Ngoại giao;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ thông
tin báo chí Bộ Ngoại giao;

Đề phù hợp với hoạt động thông tin báo chí
của các cơ quan đại diện nước ngoài tại Cộng
hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong tình hình
hiện nay,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Tên nước Việt Nam trong
bản Quy định kèm theo quyết định số
1-VPNG ngày 8-1-1975 nay sửa là nước
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Điều 2. — Điểm b của điều 6 bản Quy
định kèm theo quyết định số 1-VPNG
ngày 8-1-1975 nay sửa đổi như sau:
« Không tuyên truyền phá hoại sự nghiệp
cùng cố hòa bình, xây dựng chủ nghĩa
xã hội và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân
Việt Nam, làm giảm sút tinh thần đoàn
kết, ý chí phấn đấu của nhân dân Việt
Nam ».

Điều 3. — Những điều quy định sửa
đổi có hiệu lực kể từ khi Vụ thông tin
báo chí Bộ Ngoại giao có công hàm

(1) In trong Công báo 1975 - số 1— trang 12

09663257

Tel:

LAW SOLT

thông báo cho các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 4. — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ thông tin báo chí, Vụ trưởng Vụ lễ tân Bộ Ngoại giao chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 21 tháng 2 năm 1980

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao
NGUYỄN CƠ THẠCH.

TỔNG CỘNG ĐOÀN VIỆT NAM

THÔNG TƯ số 5-TT/TCD ngày
19-2-1980 về chế độ quản lý
việc sử dụng quỹ phúc lợi tập
thể ở các cơ sở sản xuất, kinh
doanh của Nhà nước.

Điều 13 bản quy định về quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của công nhân, viên chức ban hành kèm theo nghị định số 182-CP ngày 26-4-1979 của Hội đồng Chính phủ quy định « ban chấp hành công đoàn cơ sở chịu trách nhiệm quản lý việc sử dụng quỹ phúc lợi tập thể của đơn vị cơ sở. Tổng công đoàn Việt Nam có trách nhiệm quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành ».

Sau khi trao đổi ý kiến với các Bộ, các ngành liên quan và Bộ trưởng Phủ Thủ tướng, Tổng công đoàn Việt Nam quy định và hướng dẫn như sau,

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA CỦA QUỸ PHÚC LỢI

Quỹ phúc lợi của xí nghiệp là một phần thu nhập mà Nhà nước để lại cho xí nghiệp sử dụng dưới hình thức phân phổi lợi nhuận xí nghiệp, nhằm cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân, viên chức của xí nghiệp; khuyến khích công nhân, viên chức phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước.

Quỹ phúc lợi được trích lập theo các điều lệ tạm thời ban hành kèm theo nghị định số 235-CP ngày 4-12-1969⁽¹⁾, nghị định số 236-CP ngày 10-12-1970⁽²⁾, thông tư số 88-CP ngày 2-5-1972⁽³⁾ của Hội đồng Chính phủ và được bồi sung, sửa đổi bằng thông tư số 165-TTg ngày 21-3-1978⁽⁴⁾ của Thủ tướng Chính phủ để áp dụng thống nhất cho tất cả xí nghiệp quốc doanh, công ty hợp doanh.

*II. NGUYÊN TẮC QUẢN LÝ
VIỆC SỬ DỤNG QUỸ PHÚC LỢI*

Quỹ phúc lợi được quản lý, sử dụng theo các nguyên tắc sau đây:

1. Quỹ phúc lợi được quản lý theo thể lệ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và chịu sự giám đốc chỉ tiêu của các cơ quan tài chính, ngân hàng các

(1) In trong Công báo 1969-số 20-trang 313

(2) — 1971-số 23-trang 309

(3) — 1972-số 8-trang 82

(4) — 1978-số 6-trang 87